

Số: /KH-STNMT

Thái Bình, ngày tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 05/7/2023 của Chính phủ về nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế, thúc đẩy kinh tế phát triển nhanh và bền vững giai đoạn 2023-2030

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Văn bản số 2259/UBND-CTXDGT ngày 07/07/2023 về việc thực hiện Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 05/7/2023 của Chính phủ, Văn bản số 06/BHN-TT ngày 04/8/2023 của Thường trực Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh; Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 05/7/2023 của Chính phủ về nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế, thúc đẩy kinh tế phát triển nhanh và bền vững giai đoạn 2023-2030 với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa quan điểm, mục tiêu và giải pháp thực hiện trong Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 05/7/2023 của Chính phủ thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về tài nguyên và bảo vệ môi trường gắn với hội nhập kinh tế quốc tế trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Các nhiệm vụ hội nhập kinh tế quốc tế ngành tài nguyên và môi trường đặt ra phải có tính toàn diện, sâu sát, linh hoạt, chủ động, sáng tạo, có tính dự báo nhằm đem lại hiệu quả thực chất.

- Các các phòng, đơn vị trực thuộc Sở theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 05/7/2023 của Chính phủ và trong Kế hoạch này.

II. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nội dung thực hiện

- Tổ chức phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 05/7/2023 của Chính phủ và các văn bản có liên quan trên Cổng thông tin điện tử của Sở tới toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của mỗi cá nhân, tạo sự chuyển biến

thực sự trong công tác hội nhập kinh tế quốc tế gắn với quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên và môi trường; chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai, tài nguyên và môi trường.

- Thực hiện tốt công tác giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất; việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất; tổ chức thực hiện đấu giá đất; xác định giá đất cụ thể và điều chỉnh bảng giá đất; đăng ký đất đai, lập và quản lý hồ sơ địa chính, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Giải quyết các khó khăn vướng mắc của tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện giao đất, thuê đất; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, tăng cường bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; chú trọng phát triển bền vững, xác định rõ và tập trung thực hiện đồng bộ, hài hòa các mục tiêu về kinh tế, xã hội và môi trường.

- Thực hiện có hiệu quả, bảo đảm chất lượng, tiến độ các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại: Kế hoạch bảo vệ môi trường tỉnh Thái Bình đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 948/QĐ-UBND ngày 04/5/2022; Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 22/5/2023 thực hiện Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ về phê duyệt chiến lược khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 08/8/2023 thực hiện chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

2. Giải pháp thực hiện

- Tập trung tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường để nâng cao nhận thức của người dân và doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, chú trọng công tác cải cách thủ tục hành chính lấy sự hài lòng của người dân và các tổ chức, doanh nghiệp là thước đo cho chất lượng công việc; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết hồ sơ công việc.

- Thực hiện rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành với văn bản mới ban hành của Trung ương để tham mưu UBND tỉnh bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp với quy định hiện hành.

- Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp hoàn thiện tổ chức bộ máy, bố trí nguồn nhân lực, cơ sở vật chất; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường đối với các dự án sản xuất kinh doanh. Tập trung điều chỉnh các đối tượng tác động lớn, có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao theo hướng kết hợp xem xét các yếu tố nhạy cảm, khả năng chịu tải của môi trường với các biện pháp phòng ngừa và kiểm soát nguồn ô nhiễm của dự án, hoạt động sản xuất, kinh doanh, nhất là các giải pháp về công nghệ.

- Khuyến khích việc chuyển đổi, áp dụng công nghệ sản xuất sạch hơn, tuần hoàn để thu hồi vật liệu và năng lượng, áp dụng quy trình sản xuất tiên tiến, thân thiện với môi trường.

- Tăng cường nguồn lực, đặc biệt là nguồn lực xã hội hóa, nguồn lực hợp tác quốc tế cho công tác bảo vệ môi trường. Ưu tiên xã hội hóa, kêu gọi đầu tư, hỗ trợ cho việc phát triển các công nghệ xử lý, tái chế chất thải, xử lý ô nhiễm môi trường nhất là các khu xử lý chất thải tập trung bảo đảm phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, khí hậu và đặc thù chất thải, ô nhiễm môi trường của tỉnh. Xây dựng cơ chế huy động các nguồn tài chính từ các thành phần kinh tế trong xã hội nhất là đầu tư theo hình thức đối tác công tư; cơ chế tạo nguồn thu từ môi trường để đầu tư trở lại cho bảo vệ môi trường.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi những thiếu sót, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Tập trung thanh tra, kiểm tra đối với các dự án đầu tư để lãng phí, hoang hóa đất đai; việc thực hiện các quy định về điều kiện khi thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng từ đất trồng lúa sang mục đích khác; việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các tổ chức sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, các cơ sở xử lý chất thải theo thẩm quyền; việc chấp hành các quy định của pháp luật về tài nguyên nước và khoáng sản; việc quản lý, sử dụng khu vực biển ...; kiểm tra, giám sát sau kết luận thanh tra, kiểm tra.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thủ trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở theo chức năng, nhiệm vụ được giao hàng năm xây dựng Chương trình công tác của đơn vị nhằm cụ thể hóa, cập nhật thường xuyên các nhiệm vụ phát sinh và có kế hoạch triển khai hiệu quả các nhiệm vụ tại Kế hoạch; chủ động xử lý, phối hợp xử lý theo thẩm quyền, hoặc đề xuất với Lãnh đạo Sở xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh.

Giao Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho Lãnh đạo Sở chỉ đạo, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện các nhiệm vụ, giải

pháp theo nội dung của Kế hoạch; Tiếp tục rà soát, tham mưu các phương án cải thiện cải cách thủ tục hành chính, các quy trình thủ tục hành chính nội bộ; Tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện theo quy định.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có vướng mắc phát sinh, các Phòng, đơn vị trực thuộc kịp thời báo cáo Giám đốc Sở (qua Văn phòng Sở) để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Ban HN KTQT;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Công thông tin điện tử Sở TNMT;
- Lưu: VT, VP, CCBVMT

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hoàng Văn Ngoạn